

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15/01/2024

Vv: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Ngọc Hoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Chính.
2. Ông Nguyễn Siêng.

***Thư ký phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:*** bà Huỳnh Tuyết Nhi- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 220/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/12/2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: thôn Minh Đ, xã Hòa K, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên.

*Bị đơn:* Ông Võ Duy L, sinh năm 1981;

Địa chỉ: thôn Đông P, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Bà L có mặt, ông L có đơn xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Trần Thị Kim L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: bà L và ông Võ Duy L tự nguyện tìm hiểu, quyết định kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên vào năm 2019. Thời gian chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian

ngắn rồi phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông L đi làm ăn xa mà không gửi tiền về phụ giúp gia đình, nuôi con, vợ chồng thường cãi vã, xung đột khiến cuộc sống căng thẳng, mệt mỏi nên bà L bỏ về phía nhà cha, mẹ đẻ sinh sống từ tháng 06 năm 2020 cho đến nay. Thời gian ly thân, vợ chồng mạnh ai nấy sống, không quan tâm gì nhau. Gia đình hai bên có biết việc vợ chồng mâu thuẫn, có khuyên can nhưng không hàn gắn được. Đến nay thời gian ly thân đã lâu, bà L không còn tình cảm yêu thương gì ông L, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông L.

*Bị đơn ông Võ Duy L có bản khai trình bày:* đúng là ông L và bà L kết hôn giống như lời trình bày của bà L; do không hợp tính, không cùng quan điểm sống nên thường cãi vã nhau, nay bà L xin ly hôn ông L thống nhất ly hôn.

- Về con chung: hai ông, bà thống nhất khai có 01 con chung tên Võ Bảo H, sinh ngày 26/6/2019. Hiện con đang sống với bà L, do bà L nuôi dưỡng. Bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Ông L chấp nhận theo yêu cầu của bà L.

-Về tài sản chung: hai ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Võ Duy L hiện đang đi làm ăn xa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa không tiến hành hoà giải được.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Việc giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà L; ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim L và ông Võ Duy L.

-Về con chung: giao con chung tên Võ Bảo H, sinh ngày 26/6/2019 cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Võ Duy L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Trần Thị Kim L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Võ Duy L cư trú tại thôn Đông P, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông L có đơn xin xét xử vắng mặt; do đó căn cứ các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà L và ông L tự nguyện kết hôn, đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Hòa A cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 16/4/2019, đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, bà L và ông L xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà L và ông L không hợp nhau, không cùng quan điểm sống nên xảy ra cãi vã. Dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng mâu thuẫn của hai ông, bà vẫn xảy ra và kéo dài, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đơn yêu cầu xin ly hôn của bà L, thì ông L hiện đang sống và làm việc tại Thành Phố Hồ Chí M, không đến Tòa án theo thông báo. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, bà L xin được ly hôn ông L và ông L có bản khai chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà L; ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim L và ông Võ Duy L, để các bên ổn định cuộc sống.

[3] Về con chung: xét thấy con chung tên Võ Bảo H, sinh ngày 26/6/2019 do bà L trực tiếp nuôi dưỡng, đã quen sống cùng bà L. Ông L cũng chấp nhận giao con cho bà L nuôi dưỡng. Do đó, để có điều kiện cháu H được phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, nên giao con cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà L có thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con, nên không buộc ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Nguyên đơn bà L, bị đơn ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: bà L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 24 và 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

### ***Tuyên xử:***

Quan hệ hôn nhân: ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim L và ông Võ Duy L.

Về con chung: giao cho bà Trần Thị Kim L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Bảo H, sinh ngày 26/6/2019. Ông Võ Duy L không phải cấp dưỡng nuôi con; ông Võ Duy L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: bà Trần Thị Kim L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010166 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh, huyện Phú Hoà;
- Chi cục THADS huyện Phú Hòa;
- UBND xã Hòa A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Ngọc Hoan**

